

1

Nghị quyết Đại
hội đồng cổ đông
thường niên

25/6/2020

Điều 1: Thống nhất thông qua báo cáo Kết quả hoạt động năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 2: Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	KQ thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	450	314,3	69,8
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	450	290,8	65,1
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	500	277,9	55,4
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,4	2,32	165,7
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	160	160	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	

Điều 3: Thống nhất thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	373
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	453
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	400
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,154
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0

Điều 4: Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 5: Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 6: Thống nhất thông qua báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019, phương án

phân phối lợi nhuận năm 2019, Kế hoạch tài chính năm 2020 và dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

Phần I: Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019:

1. Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ:	290.834.863.658 đ
2. Giá vốn hàng bán:	257.581.388.778 đ
3. Doanh thu hoạt động tài chính:	13.056.791 đ
4. Chi phí hoạt động tài chính:	5.203.020.594 đ
5. Chi phí quản lý:	26.217.778.495 đ
6. Thu nhập khác:	4.518.687.351 đ
7. Chi phí khác:	4.043.267.228 đ
Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019:	2.321.152.704 đ
Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN:	1.361.138.541 đ

Phần II: Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

1. Lợi nhuận lũy kế năm 2018 chuyển sang:	1.060.816.627 đ
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019:	1.361.138.541 đ
3. Tổng lợi nhuận có thể phân phối :	2.421.955.168 đ
<i>- Trình Đại hội cổ đông không trích lập các quỹ năm 2019</i>	
<i>- Trình Đại hội đồng cổ đông không phân chia cổ tức năm 2019</i>	
4. Lợi nhuận còn lại chuyển năm 2020:	2.421.955.168 đ

Phần III: Kế hoạch tài chính năm 2020

Căn cứ vào kết quả rà soát kế hoạch năm 2019 và Báo cáo kế hoạch tài chính của các đơn vị trực thuộc.

1. Giá trị doanh thu dự kiến 2020:	412.393 triệu đồng
---	---------------------------

			<p>2. Nguồn thu dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn thu từ kinh doanh xây lắp: 12.360 triệu đồng - Nguồn thu từ kinh doanh quản lý MMTB, CCDC 4.546 triệu đồng - Nguồn thu từ khai thác toà nhà 243: 14.444 triệu đồng <p>3. Chi phí dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến chi phí quản lý Công ty: 16.195 triệu đồng - Chi phí tài chính năm 2020: 3.000 triệu đồng - Dự phòng chi phí quản lý: 1.000 triệu đồng - Chi phí phạt chậm nộp thuế: 10.000 triệu đồng <p>4. Lãi dự kiến năm 2020: 1.154 triệu đồng</p> <p>Phần IV: Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận dự kiến 2020: 1.154 triệu đồng - Dự kiến thuế thu nhập doanh nghiệp: 231 triệu đồng - Dự kiến lợi nhuận sau thuế: 923 triệu đồng - Dự kiến trích quỹ đầu tư phát triển 5%: 0 triệu đồng - Dự Kiến trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5%: 0 triệu đồng - Dự kiến thưởng ban điều hành công ty: 0 triệu đồng - Dự kiến Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ năm 2020: 923 triệu đồng - Lợi nhuận Năm 2019 còn chuyển sang: 2.421 triệu đồng <p>Dự kiến cổ tức 2020: Không chia cổ tức năm 2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến còn lại chuyển năm sau: 3.344 triệu đồng <p>Điều 7: Thống nhất thông qua Tờ trình số 19/ICON4 – HĐQT ngày 15/6/2020 về việc quyết toán tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2019, kế hoạch chi trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2020.</p>	
--	--	--	---	--

I/ QUYẾT TOÁN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CHO CÁC THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS NĂM 2019

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

+ Hội đồng quản trị gồm 05 người

Trong đó:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị hoạt động chuyên trách;
- 01 Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm;
- 03 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.

+ Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 người

Trong đó:

- 01 Trưởng Ban kiểm soát không kiêm nhiệm;
- 02 Thành viên Ban kiểm soát là cán bộ Công ty kiêm nhiệm;

2. Mức chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2019

- Dự toán năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua:	720.000.000 đồng
- Thực tế quyết toán chi trả tổng số trích vào chi phí là:	715.000.000 đồng
+ Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách đã chi trả:	306.000.000 đồng
+ Thù lao của các TV HĐQT và BKS chưa chi trả:	409.000.000 đồng

Kiến nghị : Do tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 gặp rất nhiều khó khăn và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 không hoàn thành nên Hội đồng quản trị đề xuất phần thù lao của thành viên HĐQT, BKS chưa chi trả năm 2019 là **409.000.000 đồng** sẽ hoàn nhập vào Công ty, để giảm bớt áp lực khó khăn về tài chính, dòng tiền cho Công ty.

II/ KẾ HOẠCH CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS NĂM 2020

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Căn cứ vào quy mô, cơ cấu vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4, năm 2020 HĐQT Công ty có kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT Công ty và Ban kiểm soát Công ty như sau:

1. Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: 30.000.000 đồng/tháng

			<p>2. Thù lao Thành viên HĐQT và 03 thành viên Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 2.000.000 đ/người/tháng - Thành viên HĐQT Công ty kiêm nhiệm: 1.000.000 đ/người/tháng - Thành viên HĐQT Công ty không kiêm nhiệm: 1.000.000 đ/người/tháng - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty không kiêm nhiệm: 2.000.000 đ/người/tháng - Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 1.000.000 đ/người/tháng - Thành viên Ban kiểm soát không kiêm nhiệm: 1.000.000 đ/người/tháng <p>Tổng chi phí tiền lương, thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty dự kiến năm 2020 là 468.000.000 đồng (<i>Bốn trăm sáu mươi tám triệu đồng chẵn</i>). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tiền lương Chủ tịch HĐQT: 360.000.000 đồng; + Thù lao cho các thành viên HĐQT khác và thành viên BKS: 108.000.000 đồng. <p>Toàn bộ tiền lương, thù lao trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí của công ty.</p> <p>Điều 8: Thống nhất thông qua Tờ trình số 20/ICON4 – HĐQT ngày 15/6/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.</p> <p>Điều 9: Thống nhất thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020 đối với ông Nguyễn Song Hà.</p> <p>Điều 10: Phê chuẩn kết quả bầu cử bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020. Theo đó bà Cao Thị Lan Hương đã trúng cử làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020.</p> <p>Điều 11: Điều khoản thi hành</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty, Ban Kiểm soát Công ty, Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
2	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường	15/10/2020	<p>Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Tờ trình số 35/ICON4 – HĐQT ngày 14/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>Điều 2. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số 36/ICON4 – HĐQT ngày 14/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.</p>

		<p>Điều 3. Thông qua việc sử dụng quỹ đầu tư phát triển và hoàn trích cổ tức năm 2015 theo Tờ trình số 37/ICON4 – HĐQT ngày 14/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty</p> <p>Điều 4. Thông qua nội dung cho Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO tăng tỷ lệ sở hữu lên mức tối đa 35% vốn điều lệ ICON4 không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo Tờ trình số 38/ICON4 – HĐQT ngày 14/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>Điều 5. Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025, theo đó các ông (bà) có tên dưới đây đã trúng cử làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Ông Nguyễn Thanh Sơn 2) Ông Nguyễn Kim Thành 3) Bà Cao Thị Lan Hương 4) Bà Nguyễn Thị Hà 5) Bà Nguyễn Thu Hằng <p>Điều 6. Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025, theo đó các ông (bà) có tên dưới đây đã trúng cử làm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Bà Trần Thị Loan 2) Ông Lâm Hoàng Đăng 3) Bà Vũ Thị Khánh Hà <p>Điều 7. Điều khoản thi hành</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty, Ban Kiểm soát Công ty, Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
--	--	--

II/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT	12/09/2016	18/18	100%	

2	Ông Trần Xuân Hùng	Phó Chủ tịch	12/09/2016	03/04	75%	Miễn nhiệm 15/10/2020
3	Ông Nguyễn Kim Thành	Thành viên	02/10/2014	17/18	94%	Công tác
4	Ông Nguyễn Đức Hà	Thành viên	25/05/2018	04/04	100%	Miễn nhiệm 15/10/2020
5	Ông Nguyễn Song Hà	Thành viên	12/09/2016	3/4	75%	Miễn nhiệm 25/6/2020
6	Bà Cao Thị Lan Hương	Thành viên	25/06/2020	14/14	100%	Bầu bổ xung 25/6/2020
7	Bà Nguyễn Thu Hằng	Thành viên	15/10/2020	10/10	100%	
8	Bà Nguyễn Thị Hà	Thành viên	15/10/2020	09/10	90%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- HĐQT Công ty thường xuyên ra các nghị quyết kịp thời để chỉ đạo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát sát sao các hoạt động của Ban Tổng giám đốc để thực hiện đúng yêu cầu của HĐQT.

- HĐQT Công ty luôn rà soát, cập nhật tình hình, thông tin và yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo cụ thể tình hình SXKD của Công ty tại các cuộc họp HĐQT.

- Ngoài việc tổ chức các cuộc họp, Hội đồng quản trị còn thường xuyên lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua các nội dung và ban hành các Nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đảm bảo công tác SXKD được kịp thời, thông suốt.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị

4.1. Các nghị quyết

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các Nghị quyết sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày VB	Nội dung
-----	---------------	---------	----------

1	Nghị quyết lần I	10/01/2020	<p>1. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc hoàn thiện báo cáo kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020. Thời gian xong trước ngày 05/2/2020.</p> <p>2. Thông qua các tờ trình của Tổng giám đốc Công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh</p>
2	Nghị quyết lần II	28/01/2020	<p>Thông nhất thông qua Tờ trình số 33/ICON4-ĐT ngày 13/01/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc thông qua phê duyệt kinh phí và lựa chọn đơn vị nhà thầu thực hiện gói thầu: Sửa chữa rò rỉ lọt khí CHILLER số 01 - Tòa nhà đa năng ICON4.</p>
3	Nghị quyết lần III	25/02/2020	<p>1. Thông nhất thông qua Tờ trình số 75/ICON4 - KHKT ngày 19/2/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc đề nghị phê duyệt KH SXKD năm 2020.</p> <p>2. Thông nhất thông qua Tờ trình số 76/XD4 - BĐH ngày 19/02/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc xử lý tài chính BCTC 2019. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc tiếp tục làm rõ trách nhiệm cá nhân và tìm các biện pháp thu hồi vốn về cho Công ty.</p> <p>3. Thông nhất thông qua việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng GD Công ty đối với ông Nguyễn Song Hà.</p>
4	Nghị quyết lần IV	07/5/2020	<p>- Kết quả SXKD Quý I đạt rất thấp, Kế hoạch SXKD Quý II dự kiến cũng không đạt theo kế hoạch đã trình HĐQT, yêu cầu Tổng giám đốc rà soát điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 trước 05/6/2020 trình Hội đồng quản trị phê duyệt để trình Đại hội đồng cổ đông 2020 thông qua.</p> <p>- Thông nhất thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4</p>
5	Nghị quyết lần IVA	05/6/2020	<p>Thông nhất thông qua Tờ trình số 257/XD4-BĐH ngày 30/5/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc “Kế hoạch xử lý lỗ vào Báo cáo tài chính năm 2020”.</p>
6	Nghị quyết lần V	09/6/2020	<p>1. Thông qua Tờ trình số 233/ICON4-KHKT ngày 03/6/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2020.</p> <p>2. Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.</p> <p>3. Thông qua chương trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</p> <p>4. Thông qua mẫu phiếu biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</p> <p>5. Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.</p>
7	Nghị quyết lần VI	15/6/2020	<p>1. Thông qua Tờ trình số 253/ICON4-ĐT ngày 27/5/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc phê duyệt chủ</p>

			<p>trương để ký phụ lục số 06;07 Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu”.</p> <p>2. Giao cho Tổng giám đốc Công ty ký kết Phụ lục hợp đồng số 06 và số 07 hợp đồng hợp tác đầu tư và các văn bản khác (nếu có) để thực hiện.</p>
8	Nghị quyết lần VII	06/7/2020	<p>1. Thông qua Tờ trình số 302/ICON4-ĐT ngày 26/6/2020 của Tổng giám đốc Công ty phê duyệt chủ trương khai thác nhà hàng AM1 và phê duyệt kinh phí đầu tư hạng mục “Cải tạo sửa chữa xây dựng Hạ tầng kỹ thuật tầng áp mái AM1 - Tòa nhà đa năng ICON4. Nội dung cụ thể như sau:</p> <p>1.1. Thông qua chủ trương chi định Công ty Công ty CP Quản lý Bất động sản Quốc tế (IMCS) là đơn vị trực tiếp vận hành và khai thác khu vực nhà hàng tại tầng áp mái AM1.</p> <p>1.2. Thông qua phương án đề xuất khai thác vận hành khu vực nhà hàng tại tầng áp mái AM1 theo đề xuất của Công ty IMCS. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty căn cứ vào tình hình vận hành thực tế của đơn vị để có phương án kinh doanh cho phù hợp đảm bảo quyền lợi của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 để khấu hao dần tài sản đầu tư cho việc cải tạo sửa chữa phần xây dựng khu vực nhà hàng tầng AM1.</p> <p>1.3. Thông qua chủ trương đầu tư và chi phí cho phần xây dựng cải tạo sửa chữa hạ tầng kỹ thuật khu vực nhà hàng tầng AM1 với nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng kinh phí đầu tư khoảng: 1.417.000.000 đồng - Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4. - Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn thu dịch vụ tại tòa nhà đa năng ICON4 - Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án - Hình thức thực hiện: Chỉ định thầu trên cơ sở chào giá cạnh tranh của các đơn vị. - Địa điểm xây dựng: số 243A Đê La Thành - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội - Thời gian thực hiện: từ tháng 6/2020 đến 10/2020. - Quy mô đầu tư và nội dung công việc chính thực hiện: Cải tạo sửa chữa xây dựng Hạ tầng kỹ thuật tầng áp mái AM1 - Tòa nhà đa năng ICON4 <p>2. Giao cho Tổng Giám đốc chủ động thương thảo và ký kết hợp đồng với Công ty IMCS để vận hành khai thác khu vực nhà hàng tại tầng AM1; tổ chức lựa chọn đơn vị thi công thực hiện phần xây dựng cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực nhà hàng tại tầng AM1 đảm bảo mức chi phí hợp lý nhất; tổ chức giám sát và nghiệm thu công trình đảm bảo chất lượng công trình, an toàn lao động, an toàn về</p>

			PCCC trong quá trình tổ chức thi công.
9	Nghị quyết lần VIII	07/7/2020	<p>1. Thông qua Tờ trình số 288/ICON4-TCKT ngày 17/6/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc thông qua phương án vay vốn thực hiện nghĩa vụ thuế đối với ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.</p>
10	Nghị quyết lần IX	07/7/2020	<p>1. Thông qua Tờ trình số 289TTr/ICON4-KHKT ngày 17/6/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc thông qua phương án quyết toán - thanh toán công nợ gói thầu điều hòa không khí tòa nhà 243 giữa ICON4 và ICON4.5.</p> <p>2. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.</p>
11	Nghị quyết lần X	13/7/2020	<p>1. Thông qua Tờ trình số 233/ICON4-ĐT ngày 20/5/2020 của Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt cải tạo trạm điện trung thế Tòa nhà đa năng ICON4 với nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo trạm điện trung thế. - Giá trị cải tạo: 1.116.329.500 đồng (Bằng chữ: Một tỉ một trăm mười sáu triệu ba trăm hai chín ngàn năm trăm đồng) <p>2. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty chủ động đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng, tổ chức giám sát chất lượng và chịu trách nhiệm về chất lượng.</p>
12	Nghị quyết lần XI	29/7/2020	<p>1. Tổng Giám đốc chỉ đạo phòng Tài chính kế toán hoàn thiện lại báo cáo dự kiến tình hình tài chính năm 2020, yêu cầu phản ánh hết các vấn đề tồn đọng, đủ điều kiện cần phải xử lý lỗ năm 2020. Báo cáo xong trước ngày 7/8/2020.</p> <p>2. Việc quyết toán, thu hồi vốn các công trình: Ban Tổng Giám đốc cần làm quyết liệt hơn nữa trong công tác quyết toán nội bộ, đẩy mạnh việc thu hồi công nợ, thu hồi tiền tạm ứng đồng thời làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân.</p> <p>3. Đối với các khu đất hiện nay Công ty đang quản lý: Tổng Giám đốc báo cáo cụ thể tình hình thực tế hiện nay, đề xuất phương án xử lý, phương án kinh doanh của từng khu đất. Thời gian trước ngày 15/8/2020.</p> <p>4. Tổng Giám đốc chỉ đạo các bộ phận chuyên môn dự thảo các quy chế quản lý nội bộ, thời gian trước ngày 25/8/2020, đồng thời xin ý kiến của các cổ đông lớn để hoàn chỉnh các quy chế để đảm bảo chặt chẽ và hiệu quả nhất. Đề nghị các cổ đông lớn đưa ra các yêu cầu trọng yếu, mục tiêu, mô hình hoạt động để Ban điều hành xây dựng quy chế được đúng định hướng.</p>

			<p>5. Hiện nay Công ty đang trong quá trình cơ cấu lại bộ máy và mô hình hoạt động SXKD, đề nghị Ban điều hành không quá chú trọng đến tìm việc bên ngoài, kế hoạch doanh thu (<i>tránh ảnh hưởng rủi ro tài chính cho công ty</i>). Đề nghị các công trình tiếp thị đầu thầu trước khi triển khai phải có báo cáo HĐQT.</p> <p>6. Yêu cầu Tổng Giám đốc trình phương án, hình thức quản lý thi công đối với các hợp đồng xây lắp mà công ty đã ký trong thời gian gần đây. Thời gian trước ngày 15/8/2020.</p>								
13	Nghị quyết lần XII	04/9/2020	<p>1. Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày thông báo chốt danh sách cổ đông: ngày 04/9/2020. - Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: ngày 25/9/2020. - Ngày gửi giấy mời họp Đại hội dự kiến: ngày 29/9/2020 - Thời gian tổ chức Đại hội dự kiến: 01 ngày, Thứ Năm ngày 15/10/2020. - Địa điểm tổ chức: Phòng họp Công ty – Tầng 7 tòa nhà ICON4 – TOWER <p>Các nội dung chính của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020</p> <p>Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc phát hành riêng lẻ thêm 100.000.000.000 VNĐ để tăng vốn điều lệ. - Thông qua bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025. - Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. - Thông qua việc dùng quỹ ĐTPT bù đắp lỗ tiền phạt thuế. - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội. <p>Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Công ty gồm các ông bà có tên sau đây :</p> <table style="width: 100%; border: none;"> <tr> <td style="width: 60%;">1) Ông Nguyễn Thanh Sơn – Chủ tịch HĐQT :</td> <td style="width: 40%;">Trưởng ban.</td> </tr> <tr> <td>2) Ông Trần Xuân Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT:</td> <td>Phó ban</td> </tr> <tr> <td>3) Ông Nguyễn Đức Hà – Thành viên HĐQT, TGD:</td> <td>Phó ban</td> </tr> <tr> <td>4) Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên HĐQT:</td> <td>Phó ban</td> </tr> </table>	1) Ông Nguyễn Thanh Sơn – Chủ tịch HĐQT :	Trưởng ban.	2) Ông Trần Xuân Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT:	Phó ban	3) Ông Nguyễn Đức Hà – Thành viên HĐQT, TGD:	Phó ban	4) Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên HĐQT:	Phó ban
1) Ông Nguyễn Thanh Sơn – Chủ tịch HĐQT :	Trưởng ban.										
2) Ông Trần Xuân Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT:	Phó ban										
3) Ông Nguyễn Đức Hà – Thành viên HĐQT, TGD:	Phó ban										
4) Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên HĐQT:	Phó ban										

			<p>5) Bà Cao Thị Lan Hương – Thành viên HĐQT: Ủy viên</p> <p>6) Bà Trần Thị Loan – Trưởng BKS: Ủy viên</p> <p>7) Bà Đỗ Thị Bích Thủy – Phó Tổng Giám đốc: Ủy viên</p> <p>8) Ông Ngô Sỹ Đức- Kế toán trưởng: Ủy viên</p> <p>9) Ông Ngô Xuân Vinh – Thành viên BKS: Ủy viên</p> <p>10) Bà Lương Thị Thùy Diệu – TP.TCHC: Ủy viên</p> <p>11) Bà Tạ Thị Thu Lý – Cán bộ Phòng TCHC Ủy viên</p> <p>2. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc thành lập ra một tổ quyết toán các công trình tồn đọng, lập dự toán kinh phí cho tổ quyết toán trình Hội đồng quản trị phê duyệt mục đích là để đẩy nhanh công tác quyết toán, công tác thu hồi vốn cho Công ty.</p> <p>3. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc tập trung quyết toán các công trình của Xí nghiệp Tư vấn và Xây dựng, trong đó có lãi vay của các công trình, Công ty và Xí nghiệp phải thống nhất ký biên bản để chốt số liệu.</p> <p>4. Không thông qua phiếu xin ý kiến biểu quyết cổ đông bằng văn bản thay cho ĐHĐCĐ của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 Vạn Xuân về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025.</p> <p>5. Yêu cầu Người đại diện phần vốn tại các Công ty có vốn góp của ICON4 báo cáo tình hình thực trạng hoạt động và đề xuất ý kiến cho Hội đồng quản trị công ty trước ngày 15/10/2020.</p>
14	Nghị quyết lần XIII	25/9/2020	<p>1. Thống nhất thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc phát hành riêng lẻ thêm 160.000.000.000 VNĐ để tăng vốn điều lệ. - Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. - Thông qua việc sử dụng toàn bộ tiền quỹ đầu tư phát triển là 25.969.960.334 đồng và hoàn trích (không chi trả) cổ tức đã trích 2015 là 8.000.000.000 đồng để bù đắp lỗ lũy kế trên báo cáo tài chính năm 2020 và bù đắp lỗ của các công trình quyết toán 2020. - Thông qua việc hủy niêm yết tự nguyện đối với cổ phiếu của Công ty trên sàn Upcom. - Thông qua nội dung cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Thăng Long tăng tỷ lệ sở hữu lên mức tối đa 75% vốn điều lệ ICON4 và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung cho ông Nguyễn Kim Thành tăng tỷ lệ sở hữu lên mức tối đa 51% vốn điều lệ ICON4 và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai. - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025. - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội. <p>2. Thống nhất thông qua chương trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020.</p> <p>3. Thống nhất thông qua mẫu thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử trong Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 (theo biểu mẫu đính kèm).</p> <p>4. Thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 (theo tài liệu đính kèm).</p>
15	Nghị quyết lần I (nhiệm kỳ 2020-2025)	15/10/2020	<p>1. Ông Nguyễn Thanh Sơn được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đối với ông Nguyễn Đức Hà kể từ ngày 15/10/2020.</p> <p>3. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 kể từ ngày 15/10/2020 đối với:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ông: Nguyễn Kim Thành • Sinh ngày 08/02/1969 Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam • CCCD số: 027069000034, Cấp ngày 22/01/2018, Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư • Hộ khẩu thường trú: P103 TT XN Xây dựng số 1, Tổ 30 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội • Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng <p>4. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua nội dung thay đổi người thực hiện công bố thông tin kể từ ngày 15/10/2020, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ông: Ngô Sỹ Đức • Sinh ngày 07/06/1978 Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam • CCCD số: 001078016275, Cấp ngày 03/11/2017, Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Địa chỉ: Phòng 805 chung cư Hoàng Sâm, phố Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
5. Hội đồng quản trị thống nhất các nội dung chào bán bổ sung 800.000 cổ phiếu trong đợt phát hành riêng lẻ 16.000.000 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Icon4, cụ thể như sau:
- + Số lượng cổ phiếu Icon4 đăng ký chào bán: 16.000.000 cổ phiếu
 - + Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư đã đăng ký mua được ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 thông qua là: 15.200.000 cổ phiếu.
 - + Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán là: 800.000 cổ phần.
- Sau khi xem xét các tiêu chí của các nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu đã được ĐHĐCĐ bất thường thông qua, HĐQT đã thống nhất lựa chọn các nhà đầu tư như sau:

TT	Nhà đầu tư	CMND/ GCN ĐKKD	Số lượng CP dự kiến phát hành	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng)
1	Ông Nguyễn Đức Mạnh	CMND số 125602139, do Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 19/10/2010.	200.000	2.000.000.000
2	Ông Nguyễn Kim Thành	CCCD số 027069000034. Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư. Ngày cấp: 22/01/2018	600.000	6.000.000.000
	Tổng cộng		800.000	8.000.000.000

16	Nghị quyết lần II (nhiệm kỳ 2020-2025)	22/10/2020	<p>Hội đồng quản trị thống nhất nội dung: Thông qua việc đăng ký mở tài khoản phong tỏa tại ngân hàng để nhận tiền mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên Ngân hàng: Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh - CN Ba Đình - Số tài khoản: 013704070019050 - Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
----	--	------------	--

17	Nghị quyết lần III (nhiệm kỳ 2020-2025)	26/10/2020	<p>Thông nhất thông qua việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông: ngày 26/10/2020 - Ngày chốt danh sách cổ đông: ngày 16/11/2020 - Ngày gửi phiếu xin ý kiến cổ đông bằng văn bản: ngày 20/11/2020 - Thời gian lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: từ ngày 20/11/2020 đến ngày 07/12/2020 - Ngày thực hiện tổng hợp ý kiến và kiểm phiếu: ngày 08/12/2020
18	Nghị quyết lần IV (nhiệm kỳ 2020-2025)	06/11/2020	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giao cho Tổng giám đốc tiếp tục điều hành, triển khai các công việc còn lại của năm 2020 một cách hiệu quả nhất. 2. Đối với việc tăng vốn điều lệ: Giao cho Tổng giám đốc xây dựng chi tiết phương án sử dụng vốn báo cáo Hội đồng quản trị trước 10.11.2020. Đồng thời thông nhất kiến nghị các cổ đông thời gian nộp tiền trước ngày 20.11.2020, để xác nhận số dư, kiểm toán và nộp báo cáo kết quả phát hành tăng vốn. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung trước ngày 10.12.2020. 3. Giao cho Tổng giám đốc xây dựng cơ chế quản lý thi công xây lắp, cần làm rõ mô hình khoán có quản lý (theo đề xuất của Tổng giám đốc) và mô hình Công ty quản lý trực tiếp, so sách tính ưu việt của từng mô hình để trình Hội đồng quản trị báo cáo các cổ đông lớn xin ý kiến quyết định. 4. Đối với Công tác đầu tư dự án Đông Nam đường Tô Hữu: Thông nhất giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tập trung hoàn tất các thủ tục pháp lý để trình UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án và triển khai các bước pháp lý tiếp theo để đảm bảo tiến độ dự án. 5. Đối với công tác quản lý tòa nhà cần phải soát xét thật kỹ chi phí đầu vào, bổ sung chi phí dự phòng sửa chữa tòa nhà, tính toán các phương án hợp lý đảm bảo nguyên tắc lợi nhuận năm sau phải cao hơn năm trước báo cáo Hội đồng quản trị xem xét quyết định. 6. Đối với công tác rà soát tình hình tài chính toàn công ty soát xét thu hồi công nợ: Thông nhất phạm vi áp dụng là soát xét tài chính các công ty con, công ty thành viên, tổ đội, công tác đầu tư, kinh doanh, các công trình thi công.... trong giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020. Giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo các bộ phận liên quan tập hợp hồ sơ, phân loại các công nợ phải thu, công nợ phải trả, công nợ tạm ứng, hồ sơ quyết toán nội bộ các công trình của các xí nghiệp, đội thi công, hồ sơ quyết toán tòa nhà... thời gian tập hợp, báo cáo thực hiện trước ngày 31.12.2020. Trên cơ sở hồ sơ pháp lý các khoản công nợ, Tổng giám đốc ký thông báo mời họp đến các đối tượng công nợ làm rõ trách nhiệm và thu hồi công nợ cho công ty. Yêu cầu các bộ phận

			<p>chức năng, có liên quan hỗ trợ cùng tham gia & ký xác nhận biên bản làm việc.</p> <p>7. Giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo bộ phận nhân sự công tác truyền thông về định hướng, chiến lược của Công ty giữ nguyên ổn định bộ máy nhân sự công ty trong thời gian này để tập trung cho công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ. Sau khi các cổ đông lớn có ý kiến về định hướng phát triển, mô hình hoạt động của công ty, TGD sẽ chủ trì xây dựng, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, định biên nhân sự, tổng quỹ lương thường, bố trí nhân sự cho phù hợp, đáp ứng nhu cầu công việc trình HĐQT phê duyệt</p> <p>8. Giao cho TGD lập phương án lộ trình cụ thể cho việc thanh lý máy móc thiết bị; giải thể các đơn vị tổ đội trực thuộc; thoái vốn hoặc kiểm soát báo cáo hiệu quả hoạt động của các đơn vị có góp vốn của ICON4; rà soát tính pháp lý và các khoản thu chi các khu đất được giao được thuê tại Dốc Vân, Bắc Ninh, Thượng Thanh</p> <p>9. Thống nhất bổ sung nhân sự là Phó Tổng giám đốc phụ trách nội chính và Phó Trưởng phòng Tài chính kế toán do Công ty cổ phần Văn Phú Invest giới thiệu, giao Tổng giám đốc làm tờ trình Hội đồng quản trị, thời gian trước ngày 15.11.2020.</p>
19	Nghị quyết lần V (nhiệm kỳ 2020-2025)	20/11/2020	<p>Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty làm thông báo gửi các nhà đầu tư trong danh sách đăng ký mua cổ phiếu đợt phát hành riêng lẻ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 về việc điều chỉnh thời hạn nộp tiền mua cổ phiếu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nộp tiền đã thông báo: từ ngày 09/11/2020 đến ngày 20/11/2020. - Thời hạn nộp tiền được điều chỉnh: từ ngày 09/11/2020 đến ngày 05/12/2020.
20	Nghị quyết lần VI (nhiệm kỳ 2020-2025)	05/12/2020	<p>Thống nhất hủy kết quả danh sách cổ đông chốt ngày 16/11/2020 để xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>
21	Nghị quyết lần VII (nhiệm kỳ 2020-2025)	07/12/2020	<p>Điều 1. Kết quả chào bán đến hết ngày 05/12/2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng cổ phần đăng ký phát hành: 16.000.000 cổ phần. - Số lượng cổ phần đã nộp tiền mua: 4.500.000 cổ phần. - Số lượng cổ phần không chào bán hết: 11.500.000 cổ phần. <p>Điều 2. Phê duyệt xử lý số cổ phần không chào bán hết</p> <p>1. Danh sách các nhà đầu tư được lựa chọn như sau:</p>

TT	Nhà đầu tư	CMND/ GCN ĐKKD	Số lượng CP dự kiến phát hành	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng)
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ nhà ga Quốc tế Đà Nẵng	Giấy chứng nhận ĐKKD số 0401801656 do Sở kế hoạch và đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 24/11/201	1.550.000	15.500.000.000
2	Nguyễn Thị Nhung	CMND số 013605678 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/3/2013	1.000.000	10.000.000.000
3	Nguyễn Bình Nam	CMND số 168312499 do CA Hà Nam cấp ngày 06/02/2007	1.550.000	15.500.0 0.000
4	Nguyễn Anh Tuấn	CCCD số 001076014572 do Cục C ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/02/2017	1.500.000	15.000.000.000
5	Vũ Ngọc Thiện	CMND số 011827431 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/07/2008	1.500.000	15.000.000.000
6	Đàm Thanh Hiền	CMND số 001073000553 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31 7/2013	1.500.000	15.000.000.000
7	Nguyễn Thị Thanh Phương	CMND 162659395 do Công an Nam Định cấp ngày 31/5/2007	1.400.000	14.000.000.000
8	Lê Ngọc Hải	CCCD số 001074012666 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24/11/201	1.500.000	15.000.000.000
Tổng cộng			11.500.000	115.000.000.000

(Tất cả các nhà đầu tư trong danh sách trên chưa sở hữu bất kỳ cổ phiếu CC4 nào đến thời điểm đăng ký

		<p><i>mua cổ phiếu mới phát hành)</i></p> <ol style="list-style-type: none"> Số lượng cổ phần phân phối: 11.500.000 cổ phần (Số lượng cổ phần phân phối cho các nhà đầu tư theo danh sách nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành). Giá chào bán: 10.000 VNĐ/01 cổ phần. Thời hạn nộp tiền mua: từ ngày 07/12/2020 đến hết 17 giờ 00 phút ngày 15/12/2020. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần: <ul style="list-style-type: none"> + Số tài khoản: 013 704 070 019 050 + Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 + Nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh (HD Bank) – CN Ba Đình. <p>Điều 3. Phê duyệt việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</p> <ol style="list-style-type: none"> Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: ngày 28/12/2020. Thời gian thực hiện lấy ý kiến cổ đông: Thời gian cụ thể sẽ được Công ty thông báo tới cổ đông sau. Nội dung lấy ý kiến: Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. <p>Điều 4. Triển khai thực hiện</p> <p>Giao Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo các Phòng, Ban, đơn vị và cá nhân liên quan phối hợp thực hiện các thủ tục, công việc và chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>Điều 5. Hiệu lực của Nghị quyết</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	
22	Nghị quyết lần VIII (nhiệm kỳ 2020-2025)	15/12/2020	<p>Thông nhất thông qua Tờ trình số 547/ICON4 – TCHC ngày 12/12/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty với nội dung cụ thể như sau :</p> <p>Phê duyệt việc tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Phi kể từ ngày 15/12/2020.</p>

			<p>1. Thông tin của ông Nguyễn Văn Phi :</p> <p>+ Ngày sinh: 16/11/1977</p> <p>+ CCCD số: 036077003191; Ngày cấp: 18/11/2016;</p> <p>Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.</p> <p>+ Địa chỉ thường trú : P1214 – chung cư CT2 VCN – Phước Hải, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>+ Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu hầm</p> <p>2. Nhiệm vụ của ông Nguyễn Văn Phi sẽ do Tổng giám đốc Công ty phân công cụ thể.</p>																									
23	Nghị quyết lần IX (nhiệm kỳ 2020-2025)	16/12/2020	<p>1. Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau.</p> <p>- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 16.000.000 cổ phiếu.</p> <p>- Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế: 16.000.000 cổ phiếu.</p> <p>- Danh sách nhà đầu tư được phát hành cổ phiếu riêng lẻ:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nhà đầu tư</th> <th>CMND/ GCN ĐKKD</th> <th>Số lượng cổ phần phát hành</th> <th>Số tiền mua cổ phần (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco</td> <td>Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0104079036 do Phòng ĐKKD Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 15/9/2020.</td> <td>4.500.000</td> <td>45.000.000.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Công ty Cổ phần Dịch vụ nhà ga Quốc tế Đà Nẵng</td> <td>Giấy chứng nhận ĐKKD số 0401801656 do Sở kế hoạch và đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 24/11/2016</td> <td>1.550.000</td> <td>15.500.000.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Nguyễn Thị Nhung</td> <td>CMND số 013605678 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/3/2013</td> <td>1.000.000</td> <td>10.000.000.000</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Nguyễn Bình Nam</td> <td>CMND số 168312499 do CA Hà Nam cấp ngày 06/02/2007</td> <td>1.550.000</td> <td>15.500.000.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nhà đầu tư	CMND/ GCN ĐKKD	Số lượng cổ phần phát hành	Số tiền mua cổ phần (đồng)	1	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco	Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0104079036 do Phòng ĐKKD Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 15/9/2020.	4.500.000	45.000.000.000	2	Công ty Cổ phần Dịch vụ nhà ga Quốc tế Đà Nẵng	Giấy chứng nhận ĐKKD số 0401801656 do Sở kế hoạch và đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 24/11/2016	1.550.000	15.500.000.000	3	Nguyễn Thị Nhung	CMND số 013605678 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/3/2013	1.000.000	10.000.000.000	4	Nguyễn Bình Nam	CMND số 168312499 do CA Hà Nam cấp ngày 06/02/2007	1.550.000	15.500.000.000
STT	Nhà đầu tư	CMND/ GCN ĐKKD	Số lượng cổ phần phát hành	Số tiền mua cổ phần (đồng)																								
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco	Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0104079036 do Phòng ĐKKD Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 15/9/2020.	4.500.000	45.000.000.000																								
2	Công ty Cổ phần Dịch vụ nhà ga Quốc tế Đà Nẵng	Giấy chứng nhận ĐKKD số 0401801656 do Sở kế hoạch và đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 24/11/2016	1.550.000	15.500.000.000																								
3	Nguyễn Thị Nhung	CMND số 013605678 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/3/2013	1.000.000	10.000.000.000																								
4	Nguyễn Bình Nam	CMND số 168312499 do CA Hà Nam cấp ngày 06/02/2007	1.550.000	15.500.000.000																								

5	Nguyễn Anh Tuấn	CCCD số 001076014572 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/02/2017	1.500.000	15.000.000.000
6	Vũ Ngọc Thiện	CMND số 011827431 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/07/2008	1.500.000	15.000.000.000
7	Đàm Thanh Hiền	CMND số 001073000553 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/7/2013	1.500.000	15.000.000.000
8	Nguyễn Thị Thanh Phương	CMND 162659395 do Công an Nam Định cấp ngày 31/5/2007	1.400.000	14.000.000.000
9	Lê Ngọc Hải	CCCD số 001074012666 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24/11/2016	1.500.000	15.000.000.000
Tổng cộng			16.000.000	160.000 000.000

2. Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, sửa đổi Điều lệ Công ty, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn điều lệ mới và thực hiện các thủ tục cần thiết để phát hành giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các nhà đầu tư; thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại sàn giao dịch Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Hội đồng quản trị Công ty nhất trí thông qua việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động mới của Công ty trong đó sửa đổi điều khoản về vốn điều lệ theo vốn điều lệ thực tế sau khi Công ty đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2020. Chi tiết như sau:

Điều lệ hiện hành:

“Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là 160.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tỷ đồng)

- Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 16.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.”

Điều lệ sau khi hoàn thành việc tăng vốn điều lệ:

“Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

			<p>1. <i>Vốn điều lệ của Công ty là 320.000.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi tỷ đồng)</i></p> <p>- <i>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 32.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</i></p> <p>4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
24	Nghị quyết lần X (nhiệm kỳ 2020-2025)	23/12/2020	<p>A/ Thông qua Tờ trình số 563/ ICON4-ĐT/ TGD/2020 ngày 22/12/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc xin phê duyệt điều chỉnh chủ trương dự án đầu tư Xây dựng “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” tại phường Mộ Lao - quận Hà Đông và phường Trung Văn - quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội.</p> <p>Thông qua phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” tại phường Mộ Lao - quận Hà Đông và phường Trung Văn - quận Nam Từ Liêm - thành phố Hà Nội) với các nội dung chủ yếu như sau: <i>(Dự thảo quyết định kèm tờ trình)</i></p> <p>I. THÔNG TIN CHUNG:</p> <p>1. Tên dự án : Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu.</p> <p>2. Địa điểm: phường Mộ Lao - quận Hà Đông và phường Trung Văn - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.</p> <p>3. Nhà đầu tư:</p> <p>3.1. Nhà đầu tư thứ nhất (chủ đầu tư): Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4</p> <p>3.2. Nhà đầu tư thứ hai: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng NHS</p> <p>4. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần Xây dựng Ecoland.</p> <p>5. Mục tiêu và quy mô dự án:</p> <p>+ Mục tiêu: Xây dựng đồng bộ hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, xây dựng khu nhà ở thấp tầng (nhà vườn), khu hỗn hợp cao tầng (nhà ở, dịch vụ công cộng, văn phòng, khách sạn), nhà trẻ, bãi đỗ xe cao tầng kết hợp dịch vụ, cây xanh thuộc Dự án Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu tại Phường Mộ Lao – quận Hà Đông và phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt, đảm bảo việc chỉnh trang đô thị và khớp nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu vực lân cận.</p> <p>+ Quy mô đầu tư:</p> <p>- Quy mô sử dụng đất: 53.433 m2 (trong tổng số 91.720 m2 đất trong phạm vi lập quy hoạch).</p>

- Ranh giới sử dụng đất: Ranh giới được xác định theo quy hoạch chi tiết điều chỉnh Nhóm nhà ở Đông Nam đường Lê Văn Lương kéo dài tỷ lệ 1/500 thuộc xã Trung Văn - huyện Từ Liêm và phường Mộ Lao - quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 24/5/2013.

+ Quy mô xây dựng:

Xây dựng đồng bộ hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, xây dựng khu nhà ở thấp tầng (nhà vườn), khu hỗn hợp cao tầng (nhà ở, dịch vụ công cộng, văn phòng, khách sạn), nhà trẻ, bãi đỗ xe cao tầng kết hợp dịch vụ, cây xanh theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt. Tổng diện tích đất lập dự án khoảng 53.433 m² (trong tổng số 91.720 m² đất trong phạm vi lập quy hoạch) với các chỉ tiêu chính: Diện tích xây dựng công trình khoảng 16.134 m², tổng diện tích sàn xây dựng công trình 181.746 m², cụ thể như sau:

a) Đất cây xanh đường dạo ven sông Nhuệ (CX -02) có diện tích 980 m².

b) Đất nhà trẻ, mẫu giáo (ký hiệu: NT): Tổng diện tích đất khoảng 4.033m², trong đó diện tích xây dựng là 2.896m²; diện tích đường nội bộ là 1.137m².

c) Đất ở thấp tầng (nhà vườn) (ký hiệu: TT): Tổng diện tích đất khoảng 15.795m², Trong đó : diện tích xây dựng là 11.458m²; số căn nhà thấp tầng : 114 căn (TT-01:44 căn; TT-02 :19 căn và TT- 03: 51 căn); diện tích đường nội bộ là 4.337m².

d) Đất công trình hỗn hợp (các lô có ký hiệu: HH - 01, HH - 02 (HH:02A và HH - 02B) có chức năng nhà ở, dịch vụ công cộng, văn phòng, khách sạn: Tổng diện tích đất khoảng 12.043m². Trong đó, diện tích xây dựng là 11.354m²; diện tích đường nội bộ là 689 m².

+ Lô đất có ký hiệu HH - 01; Diện tích đất: 6.247m²; diện tích xây dựng 2.500m²; tầng cao công trình gồm 20 -27 và 32 tầng; mật độ xây dựng khối đế 40%, mật độ xây dựng khối tháp 36,8%; số căn hộ 550 căn (theo tổng mặt bằng và phương án kiến trúc công trình được Sở Quy hoạch kiến trúc chấp thuận tại Văn bản số 2459/QHKT-P1 ngày 05/8/2013).

+Lô đất có ký hiệu HH:02 gồm 02 lô thành phần (HH:02A và HH:02B) Diện tích lô đất (khoảng) 5.796m²; Diện tích xây dựng 2.600m²; Mật độ xây dựng 44,9%; Hệ số sử dụng đất 11,1 lần; Tầng cao trung bình 24,8 tầng (5-20-27-32 tầng); Tổng diện tích sàn xây dựng 64.540m² (trong đó diện tích sàn nhà ở khoảng 28.170m²); Dân số 560 người, trong đó:

- Lô đất có ký hiệu HH - 02A: Có chức năng nhà ở (nhà ở xã hội, tái định cư), dịch vụ công cộng, văn phòng: Diện tích đất: 2.726,1m²; Diện tích xây dựng: 1.260m²; Tầng cao công trình là 5-20-32 tầng và 02 tầng hầm; Mật độ xây dựng 46,2%; Tổng diện tích sàn xây dựng 34.860m² (Trong đó diện tích sàn nhà ở

		<p><i>khoảng 28.710m²); Dân số 560 người. (Thực hiện theo dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND Thành phố Hà Nội).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lô đất có ký hiệu HH - 02B: Có chức năng dịch vụ công cộng, văn phòng, khách sạn; Diện tích đất: 3.069,9m²; Diện tích xây dựng : 1.340m²; Mật độ xây dựng 44,9%; <p><i>Tầng cao công trình là 5-20-27 tầng và 02 tầng hầm; Tổng diện tích sàn xây dựng 29.860m².</i></p> <ul style="list-style-type: none"> e) Đất bãi đỗ xe (ký hiệu: ĐX) có chức năng đất bãi đỗ xe cao tầng kết hợp dịch vụ thương mại: tổng diện tích 2.032m². g) Đất đường liên khu vực và khu vực khu vực: tổng diện tích 13.268m² (có mặt cắt ngang: 18,5m-40m). h) Đất đường phân khu vực: Tổng diện tích khoảng 5.282m² (có mặt cắt ngang: 13m-17,5m). <ul style="list-style-type: none"> - Quy mô dân số: dự kiến dân số khoảng 2.053 người. <p>6. Phương án xây dựng:</p> <p>6.1. Quy hoạch:</p> <p>Công trình được thiết kế phù hợp với giải pháp quy hoạch kiến trúc điều chỉnh tỷ lệ 1/500 được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 24/5/2013.</p> <p>6.2. Kiến trúc:</p> <p><i>6.2.1. Phương án thiết kế Khối nhà hỗn hợp cao tầng có ký hiệu HH-01:</i></p> <p><i>Phương án tổng mặt bằng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích đất: 6.247m², - Diện tích xây dựng: 2.500m², - Tổng diện tích sàn xây dựng 64.040m². - Tầng cao 5-20-32 tầng - Mật độ xây dựng 45%. - Số lượng căn hộ : 550 căn - Dân số tính toán: 1.033 người. - Tầng hầm: 3 tầng
--	--	--

		<p><i>Phương án thiết kế:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Công trình cao giạt tầng 20-27 và 32 tầng (bao gồm tầng đế cao 05 tầng) và 03 tầng hầm bao gồm 02 đơn nguyên; chiều cao công trình tối đa: 111,15m (khối 32 tầng), 93,3m (khối 27 tầng), 66,4m(khối 20 tầng), (tính từ mặt đất tự nhiên đến đỉnh mái), bao gồm các hạng mục: <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích công cộng (chỗ để xe phục vụ người dân, phòng sinh hoạt cộng đồng, hành lang, lối đi, thang máy, sảnh căn hộ...) - Các căn hộ ở - Diện tích văn phòng, thương mại và dịch vụ - Diện tích để xe thương mại (được xác định thuộc sở hữu riêng của chủ đầu tư) <p>Các nội dung hoạt động nói trên được phân bố trên các tầng như sau:</p> <p>Tầng hầm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không gian để xe cho cư dân của tòa nhà <p>Tầng 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sảnh thương mại, sảnh chung cư. - Diện tích dịch vụ, thương mại - Diện tích giao thông và kỹ thuật phụ trợ <p>Tầng 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích dịch vụ, thương mại - Phòng sinh hoạt cộng đồng. - Diện tích giao thông, văn phòng quản lý, kỹ thuật phụ trợ <p>Tầng 3-5:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích bố trí khối văn phòng, dịch vụ và thương mại. <p>Tầng 6-32:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được bố trí làm diện tích căn hộ để ở và diện tích giao thông, kỹ thuật phụ trợ phục vụ cho dân cư sống trong tòa nhà.
--	--	---

6.2.2. Phương án thiết kế Xây dựng nhà hỗn hợp HH-02A:

Phương án tổng mặt bằng: Dự kiến xây dựng

Mục tiêu xây dựng: Dịch vụ thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở để bán cho thuê và thuê mua.

- Diện tích đất: 2.726,1m²

- Diện tích xây dựng: 1.260m².

- Mật độ xây dựng 46,2%.

- Quy mô công trình: đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 26/6/2020.

6.2.3 . Phương án thiết kế xây dựng nhà hỗn hợp HH:02B

- Phương án tổng mặt bằng:

- Diện tích đất: 3.069,9m²,

- Diện tích xây dựng: 1.340m²,

- Tổng diện tích sàn xây dựng : 29.860m²

- Mật độ xây dựng 43,6%.

- Tầng cao 5-20-27 tầng

- Tầng hầm: 02 tầng

- Mục tiêu xây dựng : Dịch vụ công cộng, thương mại, văn phòng và khách sạn. Chi tiết được xác định cụ thể theo tổng mặt bằng và phương án kiến trúc của công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt .

6.2.4. Phương án thiết kế Xây dựng các khối nhà thấp tầng, trường học và bãi để xe kết hợp dịch vụ:

- Phương án thiết kế xây dựng khối nhà ở thấp tầng

- Đất ở thấp tầng có tổng diện tích 15.795m². Trong đó:

- Diện tích đất xây dựng 11.458m²,

- Diện tích xây dựng 9.166m²,

- Tổng số căn nhà ở thấp tầng là 114 căn, trong đó (Lô TT:01 là 44 căn; TT:02 là 19 căn và TT: 03 là 51 căn).

		<ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích sàn xây dựng: 45.830m², - Tầng cao trung bình 5 tầng và mái tum thang . - Mật độ xây dựng 79%. - Dân số tính toán: 460 người. <p>- <i>Phương án thiết kế Xây dựng nhà trẻ mẫu giáo:</i></p> <p>Đất nhà trẻ mẫu giáo có tổng diện tích 4.033m². Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích đất xây dựng 2.896m², - Diện tích xây dựng 868m², - Tổng diện tích sàn xây dựng 2.336m², - Tầng cao trung bình 3 tầng, - Mật độ xây dựng: 30%. - Phục vụ cho : 290 cháu khu vực <p>- <i>Phương án thiết kế Bãi để xe</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất để xe có tổng diện tích 2.032m². Trong đó: - Diện tích xây dựng 1.000m², - Tổng diện tích sàn xây dựng 5.000m², - Tầng cao 3 tầng và 2 tầng hầm - Mật độ xây dựng: 49,2%. <p>6.3. Cấp điện: Nguồn điện được lấy từ nguồn cấp điện của Thành phố tại khu vực đưa vào trạm biến áp riêng của dự án. Từ đó đưa đến tủ điện tổng đặt tại phòng kỹ thuật điện và đưa lên tủ điện tầng và cấp cho các phụ tải quan trọng phòng khi xảy ra sự cố mất điện lưới.</p> <p>6.4. Chống sét: Công trình sử dụng thiết bị thiết bị thu sét phát xạ tiên tiến đạo E.S.E.</p> <p>6.5. Cấp nước: Nguồn nước được lấy từ nguồn cấp nước Thành phố tại khu vực đưa vào bể chứa nước ngầm, từ đó qua hệ thống bơm đưa lên két nước mái và cấp xuống các thiết bị sinh hoạt theo sơ đồ phân tầng.</p>
--	--	--

6.6. Thoát nước: Hệ thống thoát nước được thiết kế theo 03 tuyến riêng biệt.

- Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt là hệ thống thoát nước riêng, nước thoát cho các thiết bị phục vụ nhu cầu xí, tiêu (nước thải đen) được thoát theo đường ống riêng và nước thoát cho các thiết bị phục vụ nhu cầu tắm rửa (nước thải xám) được thoát theo đường ống riêng.

- Nước mưa mái và nước mưa ban công được thu gom qua các phễu thu thoát về các ống đứng (bằng hệ thống đường ống riêng) cho thoát thẳng ra hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà.

- Trong trường hợp có sự cố như: Nước mưa hắt, tràn vào tầng hầm, nước rửa sàn tầng hầm, hay sự cố đường ống, nước trong trường hợp chữa cháy ... Nước được thu gom vào bể chứa nước sự cố đặt ngầm tại tầng hầm. Từ bể nước sự cố nước được bơm ra hệ thống thoát nước ngoài nhà.

6.7. Hệ thống thông tin liên lạc: Hệ thống thông tin liên lạc cho tòa nhà được thiết kế, lắp đặt đồng bộ theo đúng tiêu chuẩn.

7. Loại và cấp công trình:

Loại công trình: Công trình dân dụng;

Cấp công trình: Cấp I.

8. Tổng mức đầu tư của dự án:

8.1 Tổng mức đầu tư dự án đã phê duyệt tại Quyết định số 47/ICON4-HĐQT ngày 07/11/2018 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4: Tròn số : 2.183.197.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai nghìn một trăm tám ba tỷ, một trăm chín bảy triệu đồng chẵn./.)

8.2 Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh tại Quyết định số 17/ICON4-HĐQT ngày 18/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4: Tròn số 2.446.158.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai nghìn bốn trăm bốn mươi sáu tỷ, một trăm năm mươi tám triệu đồng chẵn./.)

8.3 Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh (dự kiến): Tròn số 2.220.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm hai mươi tỷ đồng chẵn./.)

Giai đoạn 1: 1.727.000.000.000 đồng (Hệ thống HTKT đồng bộ, Khu nhà ở thấp tầng, Tòa nhà hỗn hợp cao tầng tại ô đất HH:01; Trường mẫu giáo mầm non và cảnh quan dự án).

Giai đoạn 2: 493.000.000 đồng (Khớp nối HTKT diện tích đất còn lại 10.047m², Tổ hợp khách sạn, thương mại dịch vụ và văn phòng tại ô đất Quy hoạch HH:02B, nhà để xe, dải cây xanh ven sông).

8.4 Điều chỉnh giảm tổng mức là: 2.446.158.000.000 đồng – 2.220.000.000.000 đồng = 226.158.000.000

đồng. (Bằng chữ: Hai trăm hai sáu tỷ, một trăm năm tám triệu đồng chẵn./.).

9. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

Sử dụng vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư 450 tỷ đồng (20,27%); vốn vay ngân hàng và huy động hợp pháp khác 1.770 tỷ đồng (79,73%). Nguồn vốn đầu tư được thực hiện trên nguyên tắc nhà đầu tư tự kê khai, tự chịu trách nhiệm về tính chính xác theo quy định. Nhà đầu tư phải bảo đảm bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành. Nghiêm cấm việc huy động vốn trái pháp luật, nếu vi phạm sẽ áp dụng các chế tài xử lý theo quy định hiện hành của Nhà nước.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Tiến độ thực hiện:

- Điều chỉnh đến năm 2025.

- Tiến độ thực hiện dự án khoảng : 60 tháng

Phân kỳ đầu tư: Đầu tư 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: (Hoàn thành đến năm 2024) Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi diện tích đất dự án đã được giao theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 09/01/2009 của UBND Thành phố Hà Nội và đầu tư các công trình có ký hiệu TT:01, TT:02, TT:03, HH:01, NT thuộc Dự án. Công trình HH:02A nhà ở xã hội (theo tiến độ thực hiện dự án riêng đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 26/6/2020).

+ Giai đoạn 2: (Hoàn thành đến năm 2025) Đầu tư xây dựng khốp nổi hạ tầng kỹ thuật diện tích đất dự án còn lại và đầu tư các công trình có ký hiệu ĐX, HH:02B.

Giao cho Tổng giám đốc Công ty triển khai, thực hiện.

B/ Thông qua tờ trình số 564/ICON4-ĐT ngày 22/12/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc thông qua chủ trương để ký phụ lục số 07A hợp đồng hợp tác đầu tư dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” và đề xuất được làm chủ đầu tư công trình nhà trẻ, trường mầm non thuộc dự án với các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua việc Liên danh nhà đầu tư sẽ báo cáo UBND Thành phố đề xuất được làm chủ đầu tư công trình Nhà trẻ trường mầm non tại ô đất quy hoạch (NT) thuộc dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” tại phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

2. Thông qua việc ký bản phụ lục hợp đồng số 07A theo nội dung tại bản dự thảo phụ lục hợp đồng hợp đồng hợp tác đầu tư để điều chỉnh tỷ lệ cam kết góp vốn vào dự án của các bên cho phù hợp với các cam

			kết ban đầu (Công ty ICON4 là 70% và Công ty NHS là 30%) đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ các bên trong việc thực hiện dự án (Dự thảo gửi kèm tờ trình).							
			3. Giao cho Tổng Giám đốc công ty ký kết Phụ lục hợp đồng số 07A hợp đồng hợp tác đầu tư và các văn bản khác (nếu có) để thực hiện.							
25	Nghị quyết lần XI (nhiệm kỳ 2020-2025)	25/12/2020	1. Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản năm 2020 theo danh mục như sau:							
			1.1. Máy móc, thiết bị:							
			TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Năm SX (Căn cứ theo lý lịch máy)	Địa điểm	Tình trạng	Ghi chú
			A	MÁY PHỤC VỤ KHOAN NHỒI						
			1	Máy khoan CASA grand B300	Cái	1	1999	Trung Văn	Máy đang chờ việc tại kho Trung Văn. Hông cang cua dẫn hướng khoan.dầu Âm dương cần khoan hông 03 đầu. Thay cao su giảm chấn đầu bò khoan sâu khoan hiện tại 46m	
			2	Cần cẩu Hitachi KH 150	Cái	1		Trung Văn	Di chuyển 1 bên kều (chưa khám nghiệm) tuy ô di chuyển vỡ, Bơm thủy lực chảy dầu chiều dài cần 26m.	
			3	Cần cẩu Nipon DH 608	Cái	1	1984	Trung Văn	Máy đang hoạt động tại kho Trung Văn	
			4	Máy khoan ED Nipon 4000	Cái	1		Trung Văn	Máy để lâu không sử dụng (chiều sâu khoan thực tế 20m)	

			5	Máy cầu Sumitomo CS500	Cái	1	1993	Trung Vân	Hông gầm xích, gale, động cơ lọt hơi yếu, bơm thủy lực kêu, chảy dầu. Chiều dài cần 24m.	
			7	Máy phát điện Mitsubishi	Cái	1		Trung Vân	Hông không sử dụng	
			8	Máy nén khí DENYO - PDS 390 S	Cái	1		Trung Vân	Hông động cơ và hệ thống nén khí	
			9	M.toàn đặc ĐTứ SET610 Nhật	Cái	1		Trung Vân	Máy cũ hỏng để lâu không sử dụng, từ XN NM	
			10	Máy toàn đặc điện tử SOKIA SET550	Cái	1		Trung Vân	Máy cũ hỏng để lâu không sử dụng, từ XN NM	
			11	Gầu đào Masago MHL60100	Cái	1		Trung Vân	Cũ, lâu nay không sử dụng	
			12	Máy khoan BAUER BG 30.2	Cái	1	1993	Trung Vân	Đưa vào sử dụng năm 2007, đang sử dụng được	
			13	Máy khoan CD125 A	Cái	1	2009	Trung Vân	Hư hỏng	
			14	Gầu ngoạm W800 (gầu đào cơ)	Cái	1		Trung Vân	Hư hỏng	
			B	MÁY NHỎ						
			15	Cầu QTZ 5515 (2002)	Cái	1	2001	Đốc Vân	Lắp đặt đến chiều cao 112m, tầm với. Cầu cũ, phụ kiện không đồng bộ. Đang hỏng bơm	Không bán hết đốt, giữ lại khoảng 10 đốt dùng cho 2 cầu còn lại
			16	Máy vận thăng IK 1000S (1994)	Cái	1	1994	Trung Vân	Đủ chiều cao 60m. Máy cũ, hỏng nhiều	

			17	Lu rung HAMM : 2420DL14	Cái	1	1992	Trung Vân	Máy cũ, hay bị hỏng, đủ phụ kiện, 2 ắc quy hỏng, 2 lớp hỏng	
			18	Lu rung HAMM : 2420DL11	Cái	1	1991	Trung Vân	Máy cũ, hay bị hỏng, đủ phụ kiện, 2 ắc quy hỏng, 2 lớp hỏng	
			19	Máy ủi KOMATS4.D41P	Cái	1	2007	Trung Vân	Máy cũ, đang hỏng, đủ phụ kiện, 2 ắc quy hỏng	
			20	Máy ủi KOMATSU D50A	Cái	1	2002	Dóc Vân	Máy cũ, đang hỏng,	
			21	Máy xúc HITACHI.EX 220	Cái	1	1998	Trung Vân	Máy cũ, hay bị hỏng, đủ phụ kiện, 2 ắc quy sử dụng được	
			22	Máy xúc Komatsu PC200-5	Cái	1	2012	Trung Vân	Máy cũ xập xệ, hỏng bơm	
			23	Máy bơm bê tông Jacon	Cái	1		Dóc Vân	Máy hỏng, không có ắc quy	
			24	Xe ô tô tải 30K 8523, 2.5T Cửu Long	Cái	1		Dóc Vân	Hỏng	
			25	Xe ô tô tải 30K 30K - 2711 Cửu Long	Cái	1		Dóc Vân	Hỏng	
			26	Máy rải thảm - MARI.704, Ý	Cái	1		Dóc Vân	Máy hỏng, không có ắc quy	
			27	Trạm trộn bê tông	Cái	1		Dóc Vân	Máy đang hỏng hộp số tời, moto đầu bò. Hệ thống tuy ô mục hỏng. Động cơ cần kiểm tra.	
			28	Máy toàn đạc điện tử GTS.237	Cái	1		Thượng Thanh	Máy cũ hỏng. XN1 chuyên về	Phòng QLTB Không định

							giá được
29	Máy toàn đạc điện tử	Cái	1		VP Phòng QLTB. Tầng 7	Máy cũ hỏng XN5 chuyển về	Phòng QLTB Không định giá được
30	M.trộn bê tông JZC350L TQ	Cái	1		Dốc Vân	XNXD số 1 chuyển về	

1.2. Giáo, thép hộp:

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Đề nghị thanh lý			Ghi chú
			Số lượng	Cân nặng (kg)	Tổng cân nặng (kg)	
A	Kho Dốc Vân				22,705	
I	Giáo Nêm					Cũ nát
1	Giáo nêm 0.75	Cái	2,000	1.9	3,800	
2	Kích đầu 500	Cái	255	1.9	485	
3	Kích chân 500	Cái	197	1.7	335	
II	Giáo Hoàn thiện					Cũ nát
1	Giáo h.thiện 1.5m	Chân	160	9.5	1,520	
2	Giăng hoàn thiện	Cái	1,368	1.8	,462	
3	Kích đầu 34	Cái	998	1.7	1,697	
III	Thép hộp					

1	Thép hộp 50 x 50	Md	850	2.0	1,700	
2	Thép hộp 50 x 10	Md	120	3.0	360	
IV	Một số khác				0	
1	Khóa ống	Cái	321	0.2	64	
2	Sạp	Cái	26	9.0	234	
3	Thang	Cái	25	9.0	225	
4	U	Md	122	4.	586	
5	Chống	Bộ	22	8.0	176	
6	Cốp pha tôn	M2	119	20.0	2,380	
7	Con sơn	Cái	53	4.0	212	
8	Kích đầu 300 Pal	Cái	2,399	1.7	4,078	
9	Kích chân 300 Pal	Cái	1,594	1.5	2,391	
B	Kho Trung Văn				11,336	Cũ nát
1	Giáo H.thiện	Chân	1088	9.5	10,336	
2	Giáo gãy, han, thiếu bộ phận	Chân	200	5.0	1,000	
	Tổng cộng				34,041	

2. Thành lập Tổ thanh lý tài sản, bao gồm:

2.1 Đại diện Ban ĐH ICON4: 01 người

Tổng Giám đốc Nguyễn Kim Thành - Tổ trưởng

			<p>2.2 Đại diện cổ đông lớn: 02 người</p> <p>2.3 Đại diện các Phòng ban:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đầu tư: 01 người - Phòng KHKT: 01 người - Phòng TCKT: 01 người - Phòng QLTB: 04 người (bao gồm 02 lãnh đạo Phòng và 02 nhân viên tại kho) <p>3. Phương thức thanh lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin rộng rãi: Trên Website của Công ty và thông báo trong nội bộ công ty , trên phương tiện thông tin đại chúng (báo đấu thầu 03 số; báo mua và bán 03 số) - Hình thức thanh lý: Mời chào giá cạnh tranh và thương thảo trực tiếp để chọn đơn vị đề xuất giá cao nhất. - Giao tổ thanh lý quyết định mức giá tài sản để thanh lý (căn cứ chứng thư thẩm định giá của cơ quan chuyên môn và giá tham khảo thị trường). Quyết định phân chia gói tài sản thanh lý sao cho phù hợp để thuận tiện cho việc bán thanh lý tài sản được thuận lợi. Quyết định mức giá bán đối với tài sản thanh lý đảm bảo nguyên tắc có lợi nhất cho Công ty. - Thời gian thực hiện: trong Quý I năm 2021. <p>Giao cho Tổng Giám đốc công ty đôn đốc tổ thanh lý và tổ chức thực hiện bán thanh lý, ký hợp đồng bán tài sản thanh lý các tài sản theo danh mục tài sản nêu trên theo đúng các nội dung được phê duyệt đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty.</p>
26	Nghị quyết lần XII (nhiệm kỳ 2020-2025)	25/12/2020	<p>Thông qua Tờ trình số 560A/ICON4-ĐT ngày 22/12/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc bổ sung tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ký các quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư “ Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” tại phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm và phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội vào chương trình tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 với nội dung cụ thể như sau:</p> <p>Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được quyền quyết định các nội dung liên quan đến phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và ký quyết định cũng như các văn bản điều chỉnh dự án đầu tư để trình các cơ quan chức năng khi thực hiện thủ tục đối với dự án đầu tư “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu” tại phường Mộ Lao, quận Hà Đông và phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội</p>

27	Nghị quyết lần XIII (nhiệm kỳ 2020-2025)	28/12/2020	<p>1. Thông qua tờ trình số 560/ ICON4 - TCKT ngày 22/12/2020 của Tổng giám đốc Công ty về việc phê duyệt chủ trương sử dụng hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn của Công ty để thế chấp thay thế cho hợp đồng tiền gửi của Công ty TNHH MTV Taseco Oceanview Đà Nẵng và Công ty CP DV hàng không Taseco Đà Nẵng với nội dung cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cầm cố hợp đồng tiền gửi của công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 trị giá 23.500.000.000 VNĐ để thay thế cho hợp đồng tiền gửi trị giá 11.000.000.000 VNĐ của Công ty TNHH MTV Taseco Oceanview Đà Nẵng và hợp đồng tiền gửi trị giá 12.500.000.000 VNĐ của Công ty CP DV hàng không Taseco Đà Nẵng đang thế chấp tại Ngân hàng Vietinbank-CN Ba Đình. - Sử dụng hợp đồng tiền gửi trị giá 23.500.000.000 VNĐ của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Số 4 để đảm bảo cho nghĩa vụ bảo lãnh tạm ứng và bảo lãnh thực hiện hợp đồng theo hợp đồng số 575/2016/HĐXL/TKV-ICON4 ngày 01/11/2016 giữa Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam và Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4. <p>2. Giao cho Tổng giám đốc Công ty triển khai, thực hiện.</p>
28	Nghị quyết lần XIV (nhiệm kỳ 2020-2025)	29/12/2020	<p>1. Thông qua kế hoạch tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản theo danh sách chốt ngày 28/12/2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các nội dung như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày gửi phiếu xin ý kiến cổ đông bằng văn bản: ngày 31/12/2020 - Thời gian lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: từ ngày 31/12/2020 đến ngày 13/01/2021 - Ngày thực hiện tổng hợp ý kiến và kiểm phiếu: ngày 15/01/2021 <p>2. Thông qua nội dung cho Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO tăng tỷ lệ sở hữu lên mức tối đa 98% vốn điều lệ ICON4 và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p> <p>3. Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với ông Nguyễn Kim Thành. - Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với bà Nguyễn Thu Hằng. - Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với bà Nguyễn Thị Hà. - Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với ông Lâm Hoàng Đăng. <p>Lý do: có đơn từ nhiệm.</p>

			<p>4. Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau: Đề cử bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng quản trị Công ty gồm các ông/bà có tên sau đây : - Ông Nguyễn Đức Hà - Ông Đào Tiến Dương - Ông Đỗ Việt Thanh Đề cử bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát gồm các ông/bà có tên sau đây: - Ông Đỗ Lê Nam (Đính kèm: Sơ yếu lý lịch cá nhân, Đơn đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông)</p> <p>5. Thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được quyền quyết định các nội dung liên quan đến phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và ký quyết định cũng như các văn bản điều chỉnh dự án đầu tư để trình các cơ quan chức năng khi thực hiện thủ tục đối với dự án đầu tư “Nhóm nhà ở Đông nam đường Tô Hữu” tại phường Mộ Lao, quận Hà Đông và phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.</p> <p>6. Thông qua việc thành lập Ban kiểm phiếu biểu quyết xin ý kiến cổ đông bằng văn bản gồm các ông/bà có tên sau đây:</p> <table data-bbox="696 826 1816 1230"> <tr> <td>1) Ông Nguyễn Thanh Sơn – Chủ tịch HĐQT :</td> <td>Trưởng ban.</td> </tr> <tr> <td>2) Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên HĐQT, TGD Công ty:</td> <td>Phó ban</td> </tr> <tr> <td>3) Bà Cao Thị Lan Hương – Thành viên HĐQT:</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>4) Bà Trần Thị Loan – Trưởng BKS:</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>5) Bà Vũ Thị Khánh Hà – Thành viên BKS:</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>6) Ông Ngô Xuân Vinh – PP. TCHC:</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>7) Bà Tạ Thị Thu Lý – Cán bộ Phòng TCHC</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>8) Ông Ngô Sỹ Đức- Kế toán trưởng:</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>9) Ông Nguyễn Hữu Toàn – PP. TCKT:</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>10) Ông Hoàng Duy Thịnh – Cán bộ Phòng TCKT</td> <td>Ủy viên</td> </tr> <tr> <td>11) Bà Bé Thị Trà - Cán bộ Phòng TCKT</td> <td>Ủy viên</td> </tr> </table> <p>7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	1) Ông Nguyễn Thanh Sơn – Chủ tịch HĐQT :	Trưởng ban.	2) Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên HĐQT, TGD Công ty:	Phó ban	3) Bà Cao Thị Lan Hương – Thành viên HĐQT:	Ủy viên	4) Bà Trần Thị Loan – Trưởng BKS:	Ủy viên	5) Bà Vũ Thị Khánh Hà – Thành viên BKS:	Ủy viên	6) Ông Ngô Xuân Vinh – PP. TCHC:	Ủy viên	7) Bà Tạ Thị Thu Lý – Cán bộ Phòng TCHC	Ủy viên	8) Ông Ngô Sỹ Đức- Kế toán trưởng:	Ủy viên	9) Ông Nguyễn Hữu Toàn – PP. TCKT:	Ủy viên	10) Ông Hoàng Duy Thịnh – Cán bộ Phòng TCKT	Ủy viên	11) Bà Bé Thị Trà - Cán bộ Phòng TCKT	Ủy viên
1) Ông Nguyễn Thanh Sơn – Chủ tịch HĐQT :	Trưởng ban.																								
2) Ông Nguyễn Kim Thành – Thành viên HĐQT, TGD Công ty:	Phó ban																								
3) Bà Cao Thị Lan Hương – Thành viên HĐQT:	Ủy viên																								
4) Bà Trần Thị Loan – Trưởng BKS:	Ủy viên																								
5) Bà Vũ Thị Khánh Hà – Thành viên BKS:	Ủy viên																								
6) Ông Ngô Xuân Vinh – PP. TCHC:	Ủy viên																								
7) Bà Tạ Thị Thu Lý – Cán bộ Phòng TCHC	Ủy viên																								
8) Ông Ngô Sỹ Đức- Kế toán trưởng:	Ủy viên																								
9) Ông Nguyễn Hữu Toàn – PP. TCKT:	Ủy viên																								
10) Ông Hoàng Duy Thịnh – Cán bộ Phòng TCKT	Ủy viên																								
11) Bà Bé Thị Trà - Cán bộ Phòng TCKT	Ủy viên																								

4.2. Các quyết định của Hội đồng quản trị

TT	Số Quyết định	Ngày VB	Nội dung
1	04 /ICON4-HĐQT	20/01/2020	Quyết định phê duyệt cải tạo văn phòng làm việc tại tầng 7 – tòa nhà ICON4 TOWER
2	05 /ICON4-HĐQT	20/01/2020	Quyết định phê duyệt cải tạo sân vườn, sảnh tầng 1 – tòa nhà ICON4 TOWER
3	06 /ICON4-HĐQT	20/01/2020	Quyết định phê duyệt tháo dỡ, thay mới hệ thống chiller điều hòa không khí – tòa nhà ICON4
4	07 /ICON4-HĐQT	26/02/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Song Hà
5	12 /ICON4-HĐQT	25/5/2020	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
6	14 /ICON4-HĐQT	01/6/2020	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2020
7	15 /ICON4-HĐQT	01/6/2020	Thành lập Ban các tiểu ban giúp việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020
8	24A /ICON4-HĐQT	07/7/2020	Phê duyệt chủ trương đầu tư và khai thác kinh doanh nhà hàng tầng áp mái AM1 – tòa nhà ICON4
9	25 /ICON4-HĐQT	09/7/2020	Cử ông Nguyễn Đức Hà đi công tác Đà Nẵng
10	29 /ICON4-HĐQT	09/9/2020	Thành lập Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020
11	31 /ICON4-HĐQT	26/9/2020	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020
12	32 /ICON4-HĐQT	26/9/2020	Thành lập các Tiểu Ban giúp việc của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020
13	41 /ICON4-HĐQT	15/10/2020	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc công ty đối với ông Nguyễn Đức Hà
14	42 /ICON4-HĐQT	15/10/2020	Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Kim Thành giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty.
15	45 /ICON4-HĐQT	30/11/2020	Cử ông Nguyễn Thanh Sơn đi công tác Sài Gòn
16	47 /ICON4-HĐQT	15/12/2020	Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Phi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty
17	49 /ICON4-HĐQT	23/12/2020	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu”

III/ BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Loan	Trưởng Ban	02/7/2019	02/02	100%	
2	Ông Ngô Xuân Vinh	Thành viên	12/9/2016	01/01	100%	Miễn nhiệm 15/10/2020
3	Bà Vũ Thị Khánh Hà	Thành viên	02/7/2019	02/02	100%	
4	Ông Lâm Hoàng Đăng	Thành viên	15/10/2020	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Các thành viên thường xuyên giám sát, kiểm soát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các thành viên cùng tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành và tham gia kiểm phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT để nắm bắt đầy đủ thông tin cũng như các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự và các thành viên của Ban đều có tham dự họp cùng; Các cuộc họp giao ban sản xuất của Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát cũng đều có người của Ban tham gia.

- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thường xuyên thông tin và phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc ra Nghị quyết và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ và kế hoạch hoạt động của Ban.

IV/ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

V/ DANH SÁCH VỀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
A	CÁ NHÂN							
1	Nguyễn Thanh Sơn		Chủ tịch Hội đồng quản trị			12/9/2016		
1.1	Nguyễn Đức Thành							Bố
1.2	Hoàng Thị Hoàn							Mẹ
1.3	Nguyễn Thị Mai Hương							Chị gái
1.4	Nguyễn Phi Khánh							Em trai
1.5	Hoàng Thị Hương Hoa							Vợ
1.6	Nguyễn Hoàng Nam							Con
1.7	Nguyễn Khánh Chi							Con
1.8	Nguyễn Hà Anh							Con

2	Nguyễn Kim Thành		Thành viên HĐQT, TGD			02/10/2014		
2.1	Tạ Thị Yên							Mẹ
2.2	Nguyễn Thị Bích							Chị gái
2.3	Nguyễn Thị Thảo							Chị gái
2.4	Nguyễn Thị Thu							Em gái
2.5	Nguyễn Thị Diệp							Em gái
2.6	Vũ Thị Bích Ngọc							Vợ
2.7	Nguyễn Khương Duy							Con
2.8	Nguyễn Tuấn Minh							Con
3	Trần Xuân Hùng		Phó chủ tịch HĐQT			12/09/2016	15/10/2020	
3.1	Trần Hữu Nguyên							Bố
3.2	Nguyễn Thị Diệp							Mẹ
3.3	Trần Xuân Dũng							Em trai
3.4	Nguyễn Thục Hiền							Vợ
3.5	Trần Hữu Đạt							Con
3.6	Trần Hữu Thành							Con
4	Nguyễn Đức Hà		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc			25/05/2018	15/10/2020	

4.1	Nguyễn Văn Hiếu							Bố
4.2	Nguyễn Thị Quân							Mẹ
4.3	Nguyễn Hữu Hanh							Anh trai
4.4	Nguyễn Thị Hồng							Em gái
4.5	Nguyễn Thị Thu Hương							Em gái
4.6	Trần Thị Thu Hiền							Vợ
4.7	Nguyễn Chi Mai							Con
4.8	Nguyễn Minh Hoàng							Con
5	Nguyễn Song Hà		Thành viên HDQT			12/09/2016	25/6/2020	Từ nhiệm thành viên HDQT
5.1	Nguyễn Trọng Anh							Bố
5.2	Hà Thị Mùa							Mẹ
5.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền							Em gái
5.4	Hà Mai Hương							Vợ
5.5	Nguyễn Minh Khuê							Con
5.6	Nguyễn Nhật Minh							Con
6	Nguyễn Thu Hằng					15/10/2020		
6.1	Nguyễn Phong Nhã							Bố
6.2	Bùi Thị Thanh							Mẹ

6.3	Nguyễn Thu Hà							Em gái
6.4	Nguyễn Ngọc Hoàng							Em trai
6.5	Nguyễn Quang Hiến							Em trai
6.6	Nguyễn Thị Hồng Hạnh							Em gái
6.7	Nguyễn Đức Huy							Chồng
6.8	Nguyễn Minh Khuê							Con đẻ
6.9	Nguyễn Ngân Giang							Con đẻ
6.10	Công ty CP Văn Phú Invest							Phó tổng giám đốc
7	Nguyễn Thị Hà		Thành viên HĐQT			15/10/2020		
7.1	Nguyễn Văn Chính							Bố
7.2	Ngô Thị Hương							Mẹ
7.3	Nguyễn Đình Lợi							Chồng
7.4	Nguyễn Đình Quang Anh							Con
7.5	Nguyễn Đình Anh Minh							con
8	Cao Thị Lan Hương		Thành viên HĐQT			25/6/2020		
8.1	Cao Xuân Kinh							Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Nghé							Mẹ đẻ

8.3	Phạm Cao Cường							Chồng
8.4	Phạm Cao Duy							Con
8.5	Phạm Hoàng Vũ							Con
8.6	Cao Thị Thu Hà							Em gái
8.7	Cao Thu Hiền							Em gái
9	Trần Thị Loan		Trưởng ban kiểm soát			02/7/2019		
9.1	Trần Thị Văn							Mẹ
9.2	Nguyễn Thanh Sơn							Chồng
9.3	Nguyễn Hồng Phúc							Con
9.4	Nguyễn Hồng Chuyên							Con
9.5	Trần Thị Oanh							Chị gái
9.6	Trần Thị Yến							Chị gái
9.7	Trần Thị Liên							Chị gái
9.8	Trần Thị Ngoan							Em gái
10	Lâm Hoàng Đăng		Thành viên Ban kiểm soát			15/10/2020		
10.1	Lâm Quang Hình							Bố
10.2	Nguyễn Thị Minh Huệ							Mẹ
10.3	Nguyễn Thanh Thủy							Vợ

10.4	Lâm Hoàng Minh							Con
10.5	Lâm Hoàng Thạch							Em trai
11	Vũ Thị Khánh Hà		Thành viên Ban kiểm soát			02/7/2019		ĐH Bầu bổ sung 02/7/2019
11.1	Vũ Ngọc Sản							Bố
11.2	Đỗ Thị Huệ							Mẹ
11.3	Trần Vĩnh Khang							Chồng
11.4	Vũ Phương Anh							Chị gái
12	Ngô Xuân Vinh		Thành viên Ban kiểm soát			12/9/2016	15/10/2020	
12.1	Ngô Thị Thu							Mẹ
12.1	Ngô Thị Hiền							Em gái
12.3	Ngô Thị Vân							Em gái
12.4	Ngô Thị Hạnh							Em gái
12.5	Bùi Thị Hiếu Chung							Vợ
12.6	Ngô Trang Nhung							Con
12.7	Ngô Hương Giang							Con
12.8	Ngô Xuân Tùng							Con
13	Đỗ Thị Bích Thủy		Phó tổng giám					

			độc					
13.1	Đỗ Văn Điều							Bố
13.2	Trịnh Thị Liên							Mẹ
13.3	Đỗ Thị Bích							Chị gái
13.4	Đỗ Thị Hiếu							Em gái
13.5	Lê Gia Long							Chồng
13.6	Lê Đỗ Quyên							Con
13.7	Lê Gia Sơn							Con
14	Nguyễn Xuân Cường		Phó tổng giám độc			02/4/2019		
14.1	Nguyễn Ngọc Ảnh							Bố
14.2	Trần Thị Mừng							Mẹ
14.3	Nguyễn Thị Hoài Nam							Chị gái
14.4	Lê Thị Lan Hương							Vợ
14.5	Nguyễn Lê Hạnh Uyên							Con
14.6	Nguyễn Lê Tuệ Anh							Con
15	Nguyễn Văn Phi		Phó tổng giám độc			15/12/2020		
15.1	Nguyễn Văn Phô							Bố
15.2	Phan Thị Biết							Mẹ

15.3	Trần Thị Thanh Hà							Vợ
15.4	Nguyễn Hà Vy							con
15.5	Nguyễn Phương Chi							con
15.6	Nguyễn Minh Phú							con
16	Ngô Sỹ Đức		Kế toán trưởng, người CBTT			03/01/2019		
16.1	Ngô Gia Hiệm							Bố đẻ
16.2	Ngô Thị Định							Mẹ đẻ
16.3	Ngô Tuấn Hưng							Anh trai
16.4	Ngô Gia Khánh							Anh trai
16.5	Ngô Thanh Huyền							Chị gái
16.6	Hàn Thị Ngọc Liên							Vợ
16.7	Ngô Bảo Lâm							Con
16.8	Ngô Bảo Nam							Con
B	TỔ CHỨC							
1	Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP			0100106338	57 Quang Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội	17/12/2015		Chiếm 25.86% VDL Công ty
2	Công ty CP Đầu tư bất động sản TASECO (Tasecoland)			0104079036	Tòa N02, T1- Khu đoàn Ngoại giao, Đõ	16/11/2018		Chiếm 26,125% VDL Công ty

					Nhuận, Xuân Tào, Bắc Từ Liên, Hà Nội			

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1								
2								
3								

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI/ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Sơn		Chủ tịch HĐQT	040074000015		0	0	
1.1	Nguyễn Đức Thành			181719436		0		Bố
1.2	Hoàng Thị Hoàn			180096267		0		Mẹ
1.3	Nguyễn Thị Mai Hương			181958594		0		Chị gái
1.4	Nguyễn Phi Khánh			182110863		0		Em trai
1.5	Hoàng Thị Hương Hoa			040177000096		0		Vợ
1.6	Nguyễn Hoàng Nam			001202023176		0		Con
1.7	Nguyễn Khánh Chi			001305002496		0		Con
1.8	Nguyễn Hà Anh			Còn nhỏ		0		Con
2	Nguyễn Kim Thành		Thành viên HĐQT	027069000034		4.699.000	29,37%	

2.1	Tạ Thị Yến			125745807		0		Mẹ
2.2	Nguyễn Thị Bích			125714777		0		Chị gái
2.3	Nguyễn Thị Thảo			125714885		0		Chị gái
2.4	Nguyễn Thị Thu			125205071		0		Em gái
2.5	Nguyễn Thị Diệp			125446789		0		Em gái
2.6	Vũ Thị Bích Ngọc			027173000321		0		Vợ
2.7	Nguyễn Khương Duy			013455664		0		Con
2.8	Nguyễn Tuấn Minh			001206002554		0		Con
3	Trần Xuân Hùng		Phó Chủ tịch HĐQT	011670015		59	0%	
3.1	Trần Hữu Nguyên					0		Bố
3.2	Nguyễn Thị Diệp					0		Mẹ
3.3	Trần Xuân Dũng					0		Em trai
3.4	Nguyễn Thục Hiền					0		Vợ
3.5	Trần Hữu Đạt					0		Con
3.6	Trần Hữu Thành					0		Con
4	Nguyễn Song Hà		TV HĐQT	001071015001		4.000	0,02%	
4.1	Nguyễn Trọng Anh			011104821		0		Bố
4.2	Hà Thị Mùa			010253514		0		Mẹ
4.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền			011701682		0		Em gái

4.4	Hà Mai Hương			001172017365		0		Vợ
4.5	Nguyễn Minh Khuê			001302019302		0		Con
4.6	Nguyễn Nhật Minh					0		Con
5	Nguyễn Đức Hà		TV HĐQT, Tổng Giám đốc	011862471		0	0%	
5.1	Nguyễn Văn Hiếu			012666373		0		Bố
5.2	Nguyễn Thị Quân			011758717		0		Mẹ
5.3	Nguyễn Hữu Hanh			012204971		0		Anh trai
5.4	Nguyễn Thị Hồng			001179007523		0		Em gái
5.5	Nguyễn Thị Thu Hương			001181007628		0		Em gái
5.6	Trần Thị Thu Hiền			111345143		0		Vợ
5.7	Nguyễn Chi Mai					0		Con
5.8	Nguyễn Minh Hoàng					0		Con
6	Cao Thị Lan Hương		TV HĐQT	022176000685		0	0%	
6.1	Cao Xuân Kinh			033047001096		0		Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Nghé			100047862		0		Mẹ đẻ
6.3	Phạm Cao Cường			033074003740		0		Chồng
6.4	Phạm Cao Duy			033203001408		0		Con
6.5	Phạm Hoàng Vũ			033205001791		0		Con

6.6	Cao Thị Thu Hà			01704918		0		Em gái
6.7	Cao Thu Hiền			022186000080		0		Em gái
6.8	Lê Đăng Xuyên			001082002342		0		Em rể
6.9	Phạm Xuân Ngân			001082026922		0		Em rể
7	Nguyễn Thu Hằng		Thành viên HĐQT	001171011224		2.500.000	15,63%	
7.1	Nguyễn Phong Nhã			110048640		0		Bố
7.2	Bùi Thị Thanh			110048737		0		Mẹ
7.3	Nguyễn Thu Hà			001173019589		0		Em gái
7.4	Nguyễn Ngọc Hoàng			001075017352		0		Em trai
7.5	Nguyễn Quang Hiền			001077024579		0		Em trai
7.6	Nguyễn Thị Hồng Hạnh			111384963		0		Em gái
7.7	Nguyễn Đức Huy			012929421		0		Chồng
7.8	Nguyễn Minh Khuê					0		Con đẻ
7.9	Nguyễn Ngân Giang					0		Con đẻ
7.10	Công ty CP Văn Phú Invest			0102702590		0		Phó tổng giám đốc
8	Nguyễn Thị Hà		Thành viên HĐQT	125032815		3.150.000	19,69%	
8.1	Nguyễn Văn Chính			125207457		0		Bố
8.2	Ngô Thị Hương					0		Mẹ

8.3	Nguyễn Đình Lợi			125347919		0		Chồng
8.4	Nguyễn Đình Quang Anh					0		Con
8.5	Nguyễn Đình Anh Minh					0		con
9	Trần Thị Loan		Trưởng ban kiểm soát Công ty	011897272		0	0	
9.1	Trần Thị Văn			011617707		0		Mẹ
9.2	Nguyễn Thanh Sơn			001071010416		0		Chồng
9.3	Nguyễn Hồng Phúc			001202018657		0		Con
9.4	Nguyễn Hồng Chuyên			001204008931		0		Con
9.5	Trần Thị Oanh			011753835		0		Chị gái
9.6	Trần Thị Yến			011753832		0		Chị gái
9.7	Trần Thị Liên			012996476		0		Chị gái
9.8	Trần Thị Ngoan			011921432		0		Em gái
10	Lâm Hoàng Đăng		Thành viên BKS	012048735		550.000	3,44%	
10.1	Lâm Quang Hình			044052000017		0		Bố
10.2	Nguyễn Thị Minh Huệ					0		Mẹ
10.3	Nguyễn Thanh Thủy			001189016126		0		Vợ
10.4	Lâm Hoàng Minh					0		Con
10.5	Lâm Hoàng Thạch			001089019413		0		Em trai

11	Vũ Thị Khánh Hà		Thành viên BKS	135441331		0	0	
11.1	Vũ Ngọc Sản			135010100		0		Bố
11.2	Đỗ Thị Huệ			135590071		0		Mẹ
11.3	Trần Vĩnh Khang			026088000514		0		Chồng
11.4	Vũ Phương Anh			135217882		0		Chị gái
12	Ngô Xuân Vinh		Thành viên BKS	012648386		0	0	
12.1	Ngô Thị Thu			125456223		0		Mẹ
12.1	Ngô Thị Hiền			125097916		0		Em gái
12.3	Ngô Thị Vân			013295225		0		Em gái
12.4	Ngô Thị Hạnh			027184000245		0		Em gái
12.5	Bùi Thị Hiếu Chung			011861931		0		Vợ
12.6	Ngô Trang Nhung			001305010055		0		Con
12.7	Ngô Hương Giang					0		Con
12.8	Ngô Xuân Tùng					0		Con
13	Đỗ Thị Bích Thủy		Phó tổng Giám đốc	011795757		5.000	0,03%	
13.1	Đỗ Văn Điều					0		Bố
13.2	Trịnh Thị Liên					0		Mẹ
13.3	Đỗ Thị Bích					0		Chị gái

13.4	Đỗ Thị Hiếu					0		Em gái
13.5	Lê Gia Long					0		Chồng
13.6	Lê Đỗ Quyên					0		Con
13.7	Lê Gia Sơn					0		Con
14	Nguyễn Xuân Cường		Phó tổng Giám đốc	011776968		0	0	
14.1	Nguyễn Ngọc Ánh			025045000083		0		Bố
14.2	Trần Thị Mừng			010193591		0		Mẹ
14.3	Nguyễn Thị Hoài Nam			011625938		0		Chị gái
14.4	Lê Thị Lan Hương			012079278		0		Vợ
14.5	Nguyễn Lê Hạnh Uyên					0		Con
14.6	Nguyễn Lê Tuệ Anh					0		Con
15	Nguyễn Văn Phi		Phó tổng giám đốc			0	0	
15.1	Nguyễn Văn Phô			036052001381		0		Bố
15.2	Phan Thị Biết			036157001656		0		Mẹ
15.3	Trần Thị Thanh Hà			035181000067		0		Vợ
15.4	Nguyễn Hà Vy			225973824		0		con
15.5	Nguyễn Phương Chi					0		con
15.6	Nguyễn Minh Phú					0		con

16	Ngô Sỹ Đức		Kế toán trưởng, Người công bố TT	001078016275		0	0	
16.1	Ngô Gia Hiệm			145490942		0		Bố đẻ
16.2	Ngô Thị Định			145490507		0		Mẹ đẻ
16.3	Ngô Tuấn Hưng			145208975		0		Anh trai
16.4	Ngô Gia Khánh			113504325		0		Anh trai
16.5	Ngô Thanh Huyền			145676720		0		Chị gái
16.6	Hàn Thị Ngọc Liên			012957331		0		Vợ
16.7	Ngô Bảo Lâm					0		Con
16.8	Ngô Bảo Nam					0		Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tổng công ty XD Hà Nội – CTCP	Người có liên quan	4.137.500	25.86%	0	0	Thoái hết vốn
2	Tasecoland	Người có liên quan	2.880.000	18%	4.180.000	26,125%	Mua thêm
3	Ông Nguyễn Đức Hà	Người nội bộ	150.300	0,94%	0	0	Bán
4	Bà Đỗ Thị Bích Thủy	Người nội bộ	10.000	0,06%	5.000	0,03%	Bán
5	Ông Nguyễn Kim Thành	Người nội bộ	2.815.885	17,60%	4.699.900	29,37%	Mua, bán
6	Bà Nguyễn Thu Hằng	Người nội bộ	0	0	2.500.000	15,63	Mua

7	Bà Nguyễn Thị Hà	Người nội bộ	0	0	3.150.000	19,69	Mua
8	Lâm Hoàng Đăng	Người nội bộ	0	0	550.000	3,44%	Mua

VII/ CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC

Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website công ty;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)
Nguyễn Thanh Sơn